Mẫu số 31-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Thuỷ, ngày 29 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

Căn cứ Điều 211, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*NGƯỜI YÊU CẦU: Ông ***Phan Văn U***, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp Ninh Lợi, xã Ninh Quới A, huyện HD, tỉnh BL.

Địa chỉ liên hệ: Đường Lê Hồng Phong, tổ 6, khu vực 6, phường Trà Nóc, quận BT, thành phố CT.

*NGƯỜI YÊU CẦU: Bà ***Phạm Thị T***, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Ninh Lợi, xã Ninh Quới A, huyện HD, tỉnh BL.

Địa chỉ liên hệ: Đường Lê Hồng Phong, tổ 6, khu vực 6, phường Trà Nóc, quận BT, thành phố CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn U và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phan Văn U và bà Phạm Thị T có hai con chung là Phan Thị Thúy Nh (nữ), sinh ngày 22.8.1992 và Phan Thúy V (nữ), sinh ngày 25.11.2011. Cháu Nh đã trưởng thành, cháu V ông U và bà T thỏa thuận giao cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng. Ông U không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Người yêu cầu phải nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn U và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phan Thúy V (nữ), sinh ngày 25.11.2011 cho bà Phạm Thị T tiếp tục nuôi dưỡng, không buộc ông U cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông U, không ai được quyền ngăn cản ông U thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con cha mẹ có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân: Người yêu cầu ông Phan Văn U và bà Phạm Thị T nộp 300.000 đồng lệ phí. Chuyển tiền đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo Biên lai thu số 009946 ngày 18/7/2019 thành lệ phí. Người yêu cầu đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi Cục THADS Q.BT;
- Tòa án NDTP.CT;
- UBND xã Hưng Phú, H. Phước Long, tỉnh BL (nơi ĐKKH) GCNKH số 159 QI ngày 20/11/2008;
- TTHGĐT TAND QBT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà